

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2026

Số 4638-QĐ/HVCTQG HCM

QUYẾT ĐỊNH
về việc cấp chứng chỉ Công nhận hoàn thành bổ sung kiến thức dự tuyển
đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2026

- Căn cứ Quyết định số 214-QĐ/TW ngày 28/12/2024 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 4350-QĐ/HVCTQG ngày 17/9/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

- Căn cứ kết quả thi kết thúc học phần bổ sung kiến thức dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2026.

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý đào tạo, bồi dưỡng,

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp chứng chỉ Công nhận hoàn thành bổ sung kiến thức cho 52 ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ đợt 1 năm 2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Học viện, Vụ trưởng Vụ Quản lý đào tạo, bồi dưỡng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ứng viên có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện;
- Website Học viện;
- Trung tâm Công nghệ và chuyển đổi số;
- Như Điều 3;
- Lưu văn thư, VQLĐTBD.

K/T GIÁM ĐỐC
PHỤ GIÁM ĐỐC

Hoàng Phúc Lâm

BAN CHỈ ĐẠO HÀNH TRUNG ƯƠNG
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN HOÀN THÀNH BỔ SUNG KIẾN THỨC
ĐIỀU TUYÊN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ ĐỢT 1 NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 4638 -QĐ/HVCTQGHCN ngày 10 tháng 8 năm 2026
của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

TT	Mã học viên	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm thi kết thúc học phần					
I. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Chính trị học				Lý thuyết phân tích hành vi chính trị	Quyền lực chính trị	Hệ thống chính trị	Chính trị Việt Nam	Chính trị học so sánh	Văn hóa chính trị
1	BT001	Phạm Thế Tấn	28/8/1984	8.0	8.0	7.5	8.5	8.0	7.5
2	BT002	Võ Thị Huê	08/02/1991	8.0	8.0	8.5	8.5		
3	BT003	Kiều Phương Linh	05/8/1999	8.0	8.0	8.0	8.0	7.5	7.5
II. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử				Lịch sử triết học Phương Đông cổ đại	Lịch sử Triết học phương tây trước Mác	Lịch sử Triết học Mác	Lịch sử triết học phương Tây hiện đại	Triết học Hồ Chí Minh	Lịch sử tư tưởng triết học Việt Nam
1	BT004	Trần Thị Vinh	07/02/1989	7.5	8.0	8.0	7.5	8.5	8.5
III. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Chủ nghĩa xã hội khoa học				Một số tác phẩm tiêu biểu của CN Mác - Lênin về CNXH	Một số tác phẩm tiêu biểu của Hồ Chí Minh về CNXH	Những nguyên lý cơ bản của CNXHKKH	Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam	Lịch sử tư tưởng xã hội chủ nghĩa	Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế
1	BT005	Đặng Xuân Ngọc	15/9/1979	8.0	8.0	8.5	8.0		

2	BT006	Trần Thị Hà Trang	28/7/1991	8.5	8.5	8.5	8.0		
3	BT007	Đoàn Duy Trúc Ngọc	19/01/1995	8.0	8.0	8.5	8.5	8.5	7.5
IV. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Hồ Chí Minh học				Tiểu sử Hồ Chí Minh: Cơ sở và quá trình hình thành TTHCM	Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và CNXH	Tư tưởng Hồ Chí Minh về ĐCSVN; về Nhà nước của dân; do dân, vì dân; về đại đoàn kết và mặt trận dân tộc thống nhất	Tư tưởng Hồ Chí Minh về con người, văn hóa, đạo đức	Phương pháp cách mạng và phong cách Hồ Chí Minh	
1	BT008	Vũ Văn Nam	26/02/1998	7.5	8.0	8.0			
2	BT009	Đặng Nữ Hoàng Quyên	10/11/1980	9.0	9.0	8.5	8.5	7.5	
3	BT010	Trần Thị Kim Oanh	12/4/1988	8.0	8.5	8.5	8.5	8.0	
4	BT011	Lưu Thúy Hiền	06/8/1989	8.5	8.0	8.5	8.0	8.0	
5	BT012	Bùi Thị Bích Thảo	19/3/1984	8.0	8.5	7.5	8.0	8.5	
V. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Kinh tế chính trị				Lịch sử học thuyết kinh tế nâng cao			Lý thuyết của C.Mác về quá trình sản xuất tư bản		
1	BT014	Lê Minh Anh	20/7/2000	8.0			7.5		
VI. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Kinh tế phát triển				Kinh tế phát triển nâng cao	Phát triển bền vững	Kinh tế ngành	Kinh tế nguồn nhân lực	Kinh tế môi trường	Kinh tế đầu tư
1	BT016	Hồ Thủy Tiên	04/02/1984	7.5	8.0	8.5	8.0	7.5	8.0
VII. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật				Quan điểm của CN Mác - Lê nin về NN và PL	Tư tưởng Hồ Chí Minh về NN và PL	Các học thuyết phi mác xít về NN và PL - LS và ĐĐ	Lý luận và thực tiễn về NNPQ XHCN Việt Nam	Lý luận và thực tiễn về tổ chức quyền lực NN ở VN	Xây dựng PL và tăng cường PC XHCN ở Việt Nam
1	BT017	Nguyễn Văn Khải	03/5/1987	7.5	7.5	7.5	7.5	7.0	7.5
2	BT019	Mai Tuấn Kiệt	28/06/1980	7.5	7.5	7.5	7.0		

3	BT020	Nguyễn Thị Ngọc Mai	25/7/2001	7.5	7.5	7.5	7.5		
4	BT021	Trịnh Duy Biên	07/5/1974	7.5	7.0	7.5	7.0		
5	BT022	Đinh Quang Huy	13/01/2001	7.5	7.5	7.0	7.5		
6	BT024	Bùi Thanh Hằng	27/5/1987	7.5	7.5	7.5	7.5	7.5	7.5
VIII. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Pháp luật về quyền con người				Lý luận về QCN và giáo dục QCN	Pháp luật quốc tế về QCN	Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của ĐCSVN về QCN	Cơ chế quốc tế và Việt Nam về bảo vệ QCN	Pháp luật và thực tiễn bảo đảm QCN ở VN	Pháp luật quốc tế và VN về quyền của nhóm XH dễ bị tổn thương
1	BT025	Phạm Thái Hùng	29/10/1979	7.5	8.0	7.5	7.5		
2	BT027	Đào Cẩm Ly	27/11/2000	8	8.0	8.0	7.5		
3	BT028	Nguyễn Thị Thùy Linh	10/11/1984	8	8.0	7.5	8.0		
4	BT029	Nguyễn Thị Ngọc Giao	03/3/1987	7.5	8.0	7.5	8.0		
5	BT030	Đào Tiến Phong	25/5/1982	7.5	8.0	7.5	8.0		
6	BT031	Nguyễn Minh Hải	25/5/1982	7.5	8.0	8.0	8.0		
7	BT032	Phan Thị Thúy Hiền	29/3/1981	8	8.0	8.0	8.0	8.0	7.5
8	BT033	Nguyễn Thanh An	24/11/1990	7.5	8.0	7.5	7.5		
9	BT034	Ngô Thị Hương Thơm	14/12/1982	7.5	8.0	8.0	8.0	8.0	7.5

10	BT035	Lưu Quang Vĩnh	26/01/1982	7.5	8.0	7.5	7.5	8.0	7.5
IX. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Quản lý kinh tế				Khoa học lãnh đạo, quản lý	Kinh tế công cộng	Thể chế kinh tế	Quản lý nhà nước về kinh tế	Quản lý tài chính công	Quản lý nhà nước về đầu tư
1	BT036	Nguyễn Ngọc Cẩm Anh	15/11/1999	7.0	7.5	7.5	8.0	7.5	8.0
2	BT037	Nguyễn Ngọc Tuấn	25/4/1979	7.0	7.5	7.0	7.0	7.5	7.0
3	BT038	Nguyễn Công Thành	21/5/1993	8.0	8.0	7.5	8.0	8.0	7.5
4	BT039	Nguyễn Thị Thu Hoài	26/11/1978	7.5	8.0	7.0	8.0	8.0	8.0
5	BT040	Nguyễn Duy Cương	30/8/1996	7.0	7.5	7.0	7.5	8.0	7.0
6	BT041	Nguyễn Thị Thu Hằng	26/3/1986	8.0	7.5	7.5	8.0		
7	BT042	Đinh Thu Hà	05/12/1988	7.5	8.0	7.0	8.0		
8	BT043	Hồ Nguyễn Anh Minh	23/7/1997	7.0	7.5	6.5	7.5	7.5	7.0
9	BT044	Bùi Anh Tuấn	01/8/1997	8.0	7.5	7.0	7.0		
10	BT045	Nguyễn Thị Thùy Mai	19/12/1991	7.5	8.0	7.5	8.0	8.0	8.0
11	BT046	Nguyễn Anh Quân	17/8/1970	7.0	7.5	7.0	7.0	7.5	8.0
12	BT047	Nguyễn Ngọc Dung	29/6/1981	8.0	7.5	7.0	7.5	8.0	7.5
13	BT048	Nguyễn Mạnh Trường	21/11/1985	7.0	7.5	7.0	7.0	8.0	7.0
14	BT049	Hồ Việt Hương	02/02/1985	8.0	7.5	7.5	8.0	7.5	8.0

15	BT050	Bùi Thùy Dương	29/4/1994	7.5	7.5	7.0	7.5	8.0	7.0
16	BT051	Dương Ngọc Minh	22/9/1990	7.0	7.5	7.0	8.0	7.0	8.0
17	BT057	Nguyễn Minh Hoàng	13/01/1999	7.0	7.5	7.0	8.0	7.5	8.0
X. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Xã hội học				Xã hội học đại cương	Lý thuyết xã hội học	Phương pháp nghiên cứu XHH	Xã hội học chính trị	Xã hội học tổ chức	Xã hội học lãnh đạo, quản lý
1	BT052	Lê Ngọc Hân	13/11/1987	8.5	8.0	8.0	8.0	8.0	8.0
2	BT053	Phan Tiến Âu	21/01/1982	8.0	8.0	8.0	7.5	8.0	8.5
XI. Lớp bổ sung kiến thức ngành: Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước				Công tác tư tưởng của Đảng GDHN	Công tác TCCB của Đảng trong tình hình mới	Công tác dân vận của Đảng giai đoạn hiện nay	Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng giai đoạn hiện nay	Lý luận về Đảng và XDD trong điều kiện mới	Lý luận chung về xây dựng CQNN
1	BT054	Lê Thị Hồng Gấm	10/02/1981	8.0	8.0	7.5	8.0		
2	BT055	Lê Thị Mỹ Châu	20/7/1990	8.0	8.0	7.0	7.5	8.0	8.0
3	BT056	Nguyễn Tiến Trinh	06/6/1979	7.5	7.5	7.0	7.5	8.0	7.5